

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kh. Văn phòng Đ. (Đ. H. H.)
Tham mưu
01/10/2016

NGHĨEP VÀ MÔI TRƯỜNG	
Số.....	388
Ngày.....	01/10/2016
Chuyên.....	
Số và ký hiệu HS.....	

ĐƠN KIẾN NGHỊ

Về việc xem xét việc xác định lại diện tích đất ở
có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980

fnge

Kính gửi: Đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Hà Tĩnh

Tên tôi là: Mai Trọng Đông, sinh năm 1948

Số CCCD: 042048000437

Điện thoại liên hệ: 0987.57.97.66

Vợ là: Bùi Thị Hương, sinh năm 1951

Số CCCD: 042151000384

Nơi cư trú: Thôn Yên Hội, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ cũ, nay là thôn Đức Phong, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Gia đình chúng tôi viết Đơn này trình bày nội dung sau:

Gia đình chúng tôi có tài sản là quyền sử dụng đất được UBND huyện Đức Thọ cũ, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành BN 978187, ngày 30/12/2013, cụ thể:

- Thửa đất số 144; tờ bản đồ số 4.
- Địa chỉ thửa đất: tại thôn Đức Phong, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.
- Diện tích: 882,4m² (bằng chữ: Tám trăm tám mươi hai phẩy bốn mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất ở: 200m²; CLN: 682,4m².
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; CLN: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Nguồn gốc sử dụng: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 200m²; công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 682,4m².

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có): Không

Quyền sử dụng đất nêu trên có nguồn gốc từ cha ông để lại, sử dụng trước ngày 18/12/1980; có bản trích sao Sổ mục kê đứng tên ông Vượng (là Bố đẻ của ông Mai Trọng Đông) thể hiện thửa đất số 128 với diện tích 1.075m²; thể hiện trang Sổ cấp giấy lần đầu tại số thứ tự 122, vào sổ ngày 30/4/2001 (gửi kèm theo). Hơn 01 năm qua, gia đình chúng tôi đã lên UBND xã Đức Thọ nộp hồ sơ

làm thủ tục xác định lại diện tích đất ở, tuy nhiên, không được giải quyết và có văn bản trả hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết với lý do viện dẫn Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh tại khoản 5, điều 11 (gửi kèm theo); tuy nhiên, theo tôi văn bản trả hồ sơ của UBND xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh không đúng với tinh thần quy định của Luật Đất đai năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành bởi lẽ gia đình chúng tôi sử dụng đất ổn định trước ngày 18/12/1980, trong sổ mục kê thể hiện rõ tên người sử dụng đất, loại đất là đất thổ cư nên bằng văn bản này gia đình chúng tôi kính đề nghị đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh quan tâm, chỉ đạo và hướng dẫn để gia đình chúng tôi được xác định lại diện tích đất ở theo đúng quy định của pháp luật./

Xã Đức Thọ, ngày 28/09/2026

Người làm đơn



Mai Trọng Đông

**UBND XÃ ĐỨC THỌ
PHÒNG KINH TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 006/KT

Về việc trả hồ sơ không đủ
điều kiện giải quyết

Đức Thọ, ngày 00 tháng 12 năm 202

Kính gửi: Ông Mai Trọng Đông

Địa chỉ: Thôn Yên Hội, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Phòng Kinh tế xã Đức Thọ nhận được hồ sơ của ông Mai Trọng Đông; tại thôn Yên Hội. Hồ sơ do Trung tâm phục vụ hành chính công xã Đức Thọ chuyển đến với nội dung: Xin xác định Lại Đất ở có nguồn gốc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/02004 của hộ gia đình, cá nhân; Phòng Kinh tế có ý kiến như sau:

Sau khi kiểm tra hồ sơ, gia đình đã được ủy ban nhân dân huyện được cấp giấy chứng nhận QSD đất số BN 978187, cấp ngày 30/12/2013, do cấp đổi tại GCNQSD đất số A 0042, ngày 24/9/2004 số xi ri Đ 994931.

Căn cứ theo quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của ủy ban nhân tỉnh Hà Tĩnh; tại khoản 5; điều 11; quy định; Đối với thửa đất được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và thửa đất được hình thành từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 hoặc được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 và đã cấp đổi, cấp lại nhưng chưa cấp đúng diện tích đất ở theo quy định của Luật Đất đai tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nay người sử dụng đất có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở thì Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất theo hạn mức đất ở quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Việc ông bà xin xác định lại đất ở theo giấy chứng nhận QSD đất của ông bà là chưa đủ điều kiện để xác định lại đất ở.

Phòng Kinh tế xã Đức Thọ thông báo cho ông Mai Trọng Đông được biết lý do trả hồ cho gia đình, đồng thời đề nghị ông bà thực hiện lập hồ sơ theo đúng quy định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm phục vụ Hành chính công;
- Lưu: KT.



Thái Sơn Vinh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**
(theo hiện trạng sử dụng)

Ngày tháng năm đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): **Mai Trọng Đông**

Đang sử dụng đất tại: **Thôn Yên Hội Xã Tùng Ảnh Huyện Đức Thọ Tỉnh Hà Tĩnh**

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến của các chủ sử dụng đất liên kế, đơn vị đo đạc đã tiến hành lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HOẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



Phân mô tả chi tiết ranh giới sử dụng đất (nếu cần):

Các chủ sử dụng đất (hoặc đại diện) liên kế ký xác nhận đã nhận bản mô tả này:

STT	Tên chủ sử dụng đất	Ngày nhận	Ký tên	STT	Tên chủ sử dụng đất	Ngày nhận	Ký tên
1	Kiều Thị Oanh						
2	Kiều Xuân Tùng						
3	Phạm Thị Hà						
4							

Sao lục tại văn phòng
Tại văn phòng ĐK đất đai Hà Tĩnh
Chi nhánh huyện Đức Thọ
Ngày 04 tháng 7 năm 2025

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày chủ sử dụng đất liên kế nhận bản mô tả này nếu không có đơn khiếu nại hoặc tranh chấp về ranh giới thửa đất như mô tả trên, thì ranh giới sử dụng đất được xác định theo bản mô tả này.

Chủ sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mai Trọng Đông

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Văn Thắng

Trưởng Thôn
(Ký, ghi rõ họ tên)

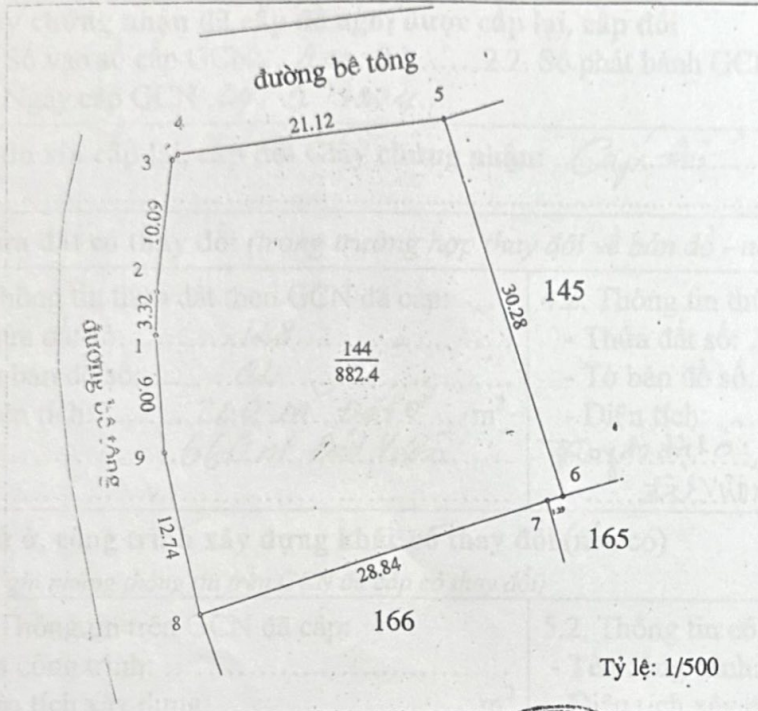
Phạm Thị Hà

KẾT QUẢ ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số : 144 : Tờ bản đồ địa chính số : 4
2. Địa chỉ thửa đất : Thôn Yên Hội - Tùng Ảnh - Đức Thọ - Hà Tĩnh
3. Diện tích : 882.4 m²; Mục đích sử dụng : ONT, LNK
4. Tên chủ sử dụng : Mai Trọng Đông
5. Địa chỉ thường trú : Thôn Yên Hội - Tùng Ảnh - Đức Thọ - Hà Tĩnh
6. Hình thức sử dụng : chung ☐ riêng ☐
7. Giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có) :
Loại giấy tờ hiện có : Diện tích trên giấy tờ : m²
Tỉ lệ hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ :

8. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:

9. Sơ đồ thửa đất :



Cạnh	Chiều dài(m)
1-2	3.32
2-3	10.09
3-4	0.60
4-5	21.12
5-6	30.28
6-7	1.29
7-8	28.84
8-9	12.74
9-1	9.00

.....ngày 2...tháng 8...năm 2012

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Văn Thắng

Đỗ Văn Thắng

.....ngày 2...tháng 8...năm 2012

Chủ tịch UBND xã
(Ký, ghi rõ họ tên)



Phan Tiến Dũng

.....ngàythángnăm.....

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Sau khi tại văn phòng
Tại văn phòng ĐK đất đai Hà Tĩnh
Chi nhánh huyện Đức Thọ

Ngày 2...tháng 8...năm 2012



Người sử dụng đất ký và nộp lại cho đơn vị đo đạc đối với trường hợp thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận mà không có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận mới. Trường hợp phát hiện có sai sót về các thông tin đo đạc chính thửa đất trên đây thì người sử dụng đất báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa bổ sung.

Trần Thế Anh

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở
VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

Ngày...../...../.....
Quyển số....., Số thứ tự.....
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Kính gửi: UBND xã*Tung Anh*.....

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa):*MAI THOANG DONG*.....*CHAND*.....*183.405981*
.....*BUI THI HUONG*.....*183.205059*

1.2. Địa chỉ thường trú: *Thôn Yên Thọ, T. Tung Anh, D. Đức Thọ, Hà Tĩnh*

(Kê khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp. Trường hợp có thay đổi thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi kèm theo).

2. Giấy chứng nhận đã cấp đề nghị được cấp lại, cấp đổi

2.1. Số vào sổ cấp GCN: *A.00.42*..... 2.2. Số phát hành GCN: *D.994.913*.....

2.3. Ngày cấp GCN: *24/9/2004*.....

3. Lý do xin cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận: *Cấp lại*

4. Thửa đất có thay đổi (trong trường hợp thay đổi về bản đồ - nếu có)

4.1. Thông tin thửa đất theo GCN đã cấp:

- Thửa đất số: *128*
- Tờ bản đồ số: *02*
- Diện tích: *200 m đất ở* m²
- *660 m² đất vườn*

4.2. Thông tin thửa đất mới thay đổi:

- Thửa đất số: *144*
- Tờ bản đồ số: *4*
- Diện tích: *882,4* m²
- *Quy hoạch: 200.0m*
- *đất vườn: 682,4m*

5. Nhà ở, công trình xây dựng khác có thay đổi (nếu có)

(Chỉ ghi những thông tin trên GCN đã cấp có thay đổi)

5.1. Thông tin trên GCN đã cấp:

- Tên công trình:
- Diện tích xây dựng:m²

5.2. Thông tin có thay đổi:

- Tên công trình:
- Diện tích xây dựng:m²

Sao lục tại văn phòng

Tại văn phòng ĐK đất đai Hà Tĩnh

Chi nhánh huyện Đức Thọ

Ngày *9* tháng *12* năm 20*25*

6. Rừng sản xuất là rừng trồng có thay đổi (nếu có)

(Chỉ ghi những thông tin trên GCN đã cấp có thay đổi)

6.1. Thông tin trên GCN đã cấp:

6.2. Thông tin có thay đổi:



Trần Thế Anh

7.2. Thông tin có thay đổi:

8. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật.

ngày 6... tháng 7... năm 2012

Người viết đơn

(Ký và ghi họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

UBN VXi Bã y Vã tĩ nũh UBNV Thagm Cã tĩ Gen BSp d'is d 994913 lã nũy 249. 69
 Chus Kã tĩ tĩ c nãm 80' 20' dĩa tĩ B 824 m Trãp d'ã tĩ tĩ 200 m tĩ l'ũ k 6824 m

ngày 18 tháng 4 năm 2012

Cán bộ địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Phan Đình Minh

ngày 18. tháng 7. năm 2012

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(tên, đóng dấu)

PHAN TIÊN DŨN

III. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

An diari hess (dp. dtr e GCN 0102 h. 0 994913.
 Dm. tch: 882,41m; hore. dtr: CMF: 10m²; LDK: 682,41²
 The ko aa buu de dia t-hinh.

(Phải nêu rõ kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đồng ý hay không đồng ý với đề nghị cấp đổi, cấp lại GCN)

ngày tháng năm 2012

Cán bộ thẩm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

ngày ...7... tháng ...10... năm 2012

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

(của chủ hộ gia đình, cá nhân)
 và hộ gia đình)
 TAY XỬ LÝ ĐẤT

SỐ TỜ BẢN ĐỒ

Số thửa	TÊN CHỦ SỬ DỤNG RUỘNG ĐẤT	Sử dụng chính thực hay tạm giao	Xã đồng	Diện tích (m ²)	HIỆN TRẠNG			
					Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tính hình thủy lợi
12.1				644	Đào			
2	C. Nhuyễn			758	TC			
3	Đ. Tru			543	"			
4	C. Nhung			253	"			
5	Đ. Tiêm			685	"			
6	Đ. Tùng			330	"			
7	b. Giã, chèo			1143	"			
128	Đ. Vàng			1075	"			✓
9				153	Đào			
30	b. Lỵ			249	TC			
1	b. Chũs			518	"			
2	Đ. ban			411	"			
3	C. Thuỷ			427	"			
4	Đ. Bàu			500	"			
5	Đ. Tru			452	"			
6	Đ. Tùng			700	"			
7	Đ. Long			762	"			
8	b. Phụng			252	Đào			
9	Đ. Hai			484	"			
10	Đ. Nguyễn			763	"			
1	HTX: MĐ			840	Đào			
2	Trạm gông			3730	"			
3				288	Đào			
4	Vat Tũ			2160	Đào			
5				1303	Đào			
6	Đ. Sơn			408	TC			
7	Đ. Bàu Thới			2400	Đào			
8	Đ. Bàu Thới			702	Đào			
9	Đ. Bàu Thới			762	Đào			
10	Đ. Bàu Thới			325	"			
150				23860				

Trần Nguyễn H

Thái Sơn V

TRÍCH LỤC SỔ MỤC KÊ

- Số thứ tự thửa đất số: 128; Diện tích 1075 m²; Tờ bản đồ số 02 (xã Tùng Ảnh)
- Loại đất: TC
- Tên chủ sử dụng: Ông Vượng – Bồ Ông Mai Trọng Đông

SỔ TỜ BẢN ĐỒ						
Số thửa	TÊN CHỦ SỬ DỤNG ĐỒNG ĐẤT	Sử dụng chính (thực hay tạm giao)	Xã đồng	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng
121	C. Nguyễn			644	Đào	
2	C. Nguyễn			758	TC	
3	C. Nguyễn			843	"	
4	C. Nguyễn			853	"	
5	C. Nguyễn			185	"	
6	C. Nguyễn			330	"	
7	C. Nguyễn			1143	"	
128	C. Nguyễn			1075	"	✓
9	C. Nguyễn			153	Đào	
30	C. Nguyễn			244	TC	
1	C. Nguyễn			518	"	
2	C. Nguyễn			411	"	
3	C. Nguyễn			427	"	
4	C. Nguyễn			500	"	
5	C. Nguyễn			452	"	
6	C. Nguyễn			720	"	
7	C. Nguyễn			762	"	
8	C. Nguyễn			252	TC	
9	C. Nguyễn			484	"	
10	C. Nguyễn			763	"	
11	C. Nguyễn			840	Đào	
12	C. Nguyễn			3730	"	
13	C. Nguyễn			288	Đào	
14	C. Nguyễn			2160	Đào	
15	C. Nguyễn			1303	Đào	
16	C. Nguyễn			428	TC	
17	C. Nguyễn			2400	Đào	
18	C. Nguyễn			702	Đào	
19	C. Nguyễn			762	TC	
150	C. Nguyễn			825	"	
				23860		

Chuyên viên
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đức Thọ ngày tháng 01 năm 2026
TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ

TRẦN NGUYỄN HÀ

THÁI SƠN VINH

TRÍCH SAO BẢN ĐỒ 299

1. Số thứ tự thửa đất: 128 ; Tờ bản đồ số: 02 : (299) ; Thôn Yên Hội Xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh ; đo vẽ năm

2. Diện tích: 1075 m²;

3. Mục đích sử dụng đất: ONT; CLN

01 3.1. Theo sổ mục kê đất đai: Thửa đất số 128 ; Diện Tích 1075; Tờ bản đồ

3.2. Theo hiện trạng: Đã làm nhà ở

4. Tên người sử dụng đất: (Ông Vượng) bố của ông Mai Trọng Đông

4.1. Theo sổ mục kê đất đai:

4.2. Theo hiện trạng: Thửa đất 144 ; diện tích 882.4 m²; TBD số 04

6. Bản vẽ thửa đất:



CHUYÊN VIÊN

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ

Trần Nguyên Hà

Thái Sơn Vinh

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Kiểm nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

1 6 2 5 9 1 3 0 1 2 5 1 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Họ ông: Mai Trọng Đông

Năm sinh: 1948 CMND số: 183405981

Địa chỉ thường trú: Thôn Yên Hội, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

Và bà: Bùi Thị Hương

Năm sinh: 1951 CMND số: 183705059

Địa chỉ thường trú: Thôn Yên Hội, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

BN 978187

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

I. Thừa đất:

- Thừa đất số: 144, tờ bản đồ số: 4
- Địa chỉ: Thôn Yên Hội, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
- Diện tích: 882,4 m² (Bằng chữ: Tám trăm tám mươi hai phẩy bốn mét vuông)
- Hình thức sử dụng: riêng 882,4 m², chung không m²
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 200,0 m²; Đất trồng cây lâu năm: 682,4 m²
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: Cấp đổi GCNQSD đất số: A0042, ngày 24/9/2004, xê ri Đ 994913

Đức Thọ, ngày 30 tháng 12 năm 2013
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

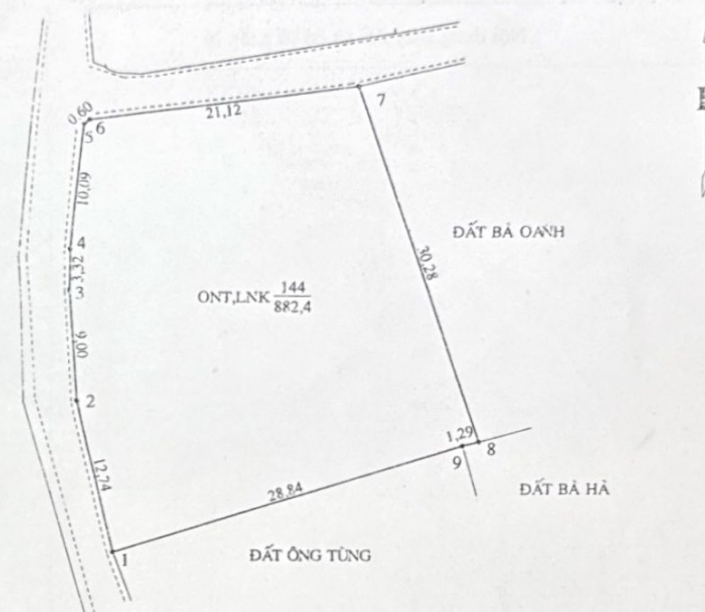


Trần Hữu Bé

Số vào sổ cấp GCN: 00576 - TA/CH/2013

Handwritten signature

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số hiệu đỉnh thửa	Toạ độ VN-2000		Số hiệu đỉnh thửa	Toạ độ VN-2000		Số hiệu đỉnh thửa	Toạ độ VN-2000	
	X	Y		X	Y		X	Y
1	2050568.83	507186.26						
2	2050581.24	507183.36						
3	2050590.21	507182.65						
4	2050593.53	507182.74						
5	2050603.54	507184.00						
6	2050603.92	507184.46						
7	2050606.54	507205.42						
8	2050577.82	507215.02						
9	2050577.50	507213.77						

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
29-01-2019: Sơ chứng Nhận nhân dân ủy/Mai Trọng Đăng Thay đổi Thửa số 183406984.	
30-01-2019: Đăng ký thế chấp bằng QSD đất với Ngân hàng NHTM Đức Thọ theo hồ sơ số 158.	